TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHƯỚC LONG** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 10/2019/QĐST- DS	*Phước Long, ngày 05 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 28 tháng 3 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân thụ lý số: 234/2018/TLST-DS ngày 24 tháng 12 năm 2018 về việc "tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản".

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh **Huỳnh Văn L** – sinh năm 1972

Địa chỉ: ấp T, xã L, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

Người đại diện theo ủy quyền: Chị **Trương Thị Mỹ A** – sinh năm 1987

Đại chỉ: ấp M, xã V, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

- *Đồng bị đơn:* Anh **Nguyễn Thái H** – sinh năm 1980

Chị **Trịnh Thị Đ** – sinh năm 1976

Địa chỉ: ấp B, xã S, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Anh Huỳnh Văn L, anh Nguyễn Thái H và chị Trịnh Thị Đ thống nhất anh Nguyễn Thái H và chị Trịnh Thị Đ còn nợ anh Huỳnh Văn L số tiền 206.700.000đ. Anh Nguyễn Thái H và chị Trịnh Thị Đ đồng ý, tự nguyện trả cho anh Huỳnh Văn L số tiền 206.700.000đ *(Hai trăm lẻ sáu triệu bảy trăm ngàn đồng)*. Buộc Anh Nguyễn Thái H và chị Trịnh Thị Đ trả cho anh Huỳnh Văn L số tiền 206.700.000đ *(Hai trăm lẻ sáu triệu bảy trăm ngàn đồng)*.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.2 Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 5.167.500đ anh Nguyễn Thái H và chị Trịnh Thị Đ tự nguyện nộp. Anh H, chị Đ có đơn xin giảm án phí có xác nhận của chính quyền địa phương nên giảm cho anh H, chị Đ số tiền 1.291.875đ; buộc anh H, chị Đ nộp án phí là 3.875.625đ.

Anh Huỳnh Văn L không phải nộp án phí. Hoàn trả cho anh L số tiền tạm ứng án phí 4.875.000đ tại lai thu số 0013762 ngày 24/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phước Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Bạc Liêu;
-VKSND huyện Phước Long;
- Chi cục THADS huyện Phước Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lư Trường Lâm